

Bản án số: **07/2018/HSST**
Ngày 18-01-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn.
2. Ông Nguyễn Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 18/01/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2017/TLST-HS ngày 30/11/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/HSST-QĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018, đối với:

- Bị cáo **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1977, tại: Đồng Tháp; Nơi đăng ký HKTT: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: không có; Tiền án: ngày 08/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”; Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2017, chuyển tạm giam ngày 28/8/2017 theo Lệnh tạm giam số 45/LTG ngày 28/8/2017 của cơ quan CSĐT Công an huyện L. (có mặt)

- Bị hại: Bà Phạm Thị C, sinh năm 1952. Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 25/8//2017, Nguyễn Văn T cùng với một người tên là H (chưa rõ nhân thân lai lịch) rủ nhau đi tìm tài sản để chiếm đoạt

bằng cách lợi dụng những người đi viếng chùa sơ hở để thực hiện. Với ý định sẵn có, T cùng với H đi xe ôm từ thành phố Bà Rịa đến khu vực chùa An Bửu Tự thuộc ấp L, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khi đến nơi, T và H đi lòng vòng trong khu vực chùa phát hiện bà Phạm Thị C trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng nên cả hai quyết định chiếm đoạt. Lúc này, H đi đến tiếp cận bà C từ phía bên trái, nhằm che khuất tầm nhìn của bà C còn T đến chỗ H đứng và dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền của bà C rồi nhanh chóng chuyển tay đưa cho H cầm giữ tẩu thoát. Lúc này, T bị bà C và những người đi chùa phát hiện bắt quả tang. Sau khi bị bắt giữ, T điện thoại yêu cầu H trả lại tài sản cho bà C, H đồng ý và sau đó H điện thoại lại chỉ địa điểm nơi cất giấu sợi dây chuyền vàng và cơ quan Công an đã truy thu vật chứng sợi dây chuyền của bà C, riêng đối tượng H trốn thoát. Tại cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên của mình.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 sợi dây chuyền bằng vàng loại 18K, có trọng lượng 4 chỉ 8 phân 5 ly. Đã trao trả lại cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị C.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia-109, màu đen, Imel: 354136/5/468992/6 và 01 sim Vinaphone. Hiện chuyển Cục thi hành án dân sự huyện L quản lý chờ xử lý.

Tại biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 12/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện L kết luận: Một sợi dây chuyền vàng loại 18K, có trọng lượng 4 chỉ 8 phân 5 ly trị giá: **10.961.000đ**.

Về trách nhiệm dân sự: bà Phạm Thị C đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Riêng vết thương ở vùng cổ bị xay xát nhẹ bà C không yêu cầu xử lý Nguyễn Văn T.

Đối với đối tượng tên H, cơ quan điều tra huyện L tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 107/QĐ-KSĐT ngày 29/11/2017 truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Về vật chứng đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia-109, màu đen và 01 sim Vinaphone là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 25/8//2017, tại khu vực chùa A thuộc ấp L, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng tay để cướp giật 01 sợi dây chuyền bằng vàng loại 18K, có trọng lượng 4 chỉ 8 phân 5 ly trị giá 10.961.000đ của bà Phạm Thị C. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1, Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” vừa mới ra tù, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội cho thấy xem thường pháp luật và lần phạm tội này được xem là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 nên cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia-109, màu đen và 01 sim Vinaphone là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại và tự nguyện sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét đến.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia-109, màu đen và 01 sim Vinaphone.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện L đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/BB-THA ngày 29/11/2017).

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét đến.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Trí Thức